TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

Bản án số:119/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 29/12/2022
"V/v Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế L

Các hội thẩm nhân dân: 1. ông Nguyễn Đức A.

2. ông Trương Công Th.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu H1- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Vân A- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 104/2022/TLST- HNGĐ ngày 10/11/2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXX- ST ngày 19/12/2022 giữa các đương sự**:**

+ Nguyên đơn: Chị Dư Thị D, sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi ĐKHK: khối Tân Nho, phường Nghi H, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: khối Hải Giang II, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1972.

Nơi ĐKHKTT: khối Tân Nho (nay là khối Hải Nam), phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt- Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Dư Thị D trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Chị và anh Nguyễn Cảnh H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2002 tại UBND xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung sống hạnh phúc một thời gian, sau đó anh H thường xuyên uống rượu, khi say về hay đánh đập vợ, con, nhiều lần đã được Công an phường gọi lên giải quyết. Đến năm 2017 thì mâu thuẫn càng nghiêm trọng, do không chịu được nên chị và các con đã đến thuê nhà tại khối Hải Giang II để ở và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nay chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Cảnh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Huyền My, sinh ngày 20/8/2003 và Nguyễn Cảnh Lập, sinh ngày 25/6/2008. Cháu Nguyễn Thị Huyền My đã trên 18 tuổi, đã lập gia đình và ở riêng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; còn cháu Nguyễn Cảnh Lập hiện đang sống cùng chị D tại khối Hải Giang II, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Cảnh Lập và chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và các khoản nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai- cháu Nguyễn Cảnh Lập có nguyện vọng được ở cùng mẹ sau khi bố mẹ ly hôn.

Tại biên bản lấy lời khai tại nhà anh Nguyễn Cảnh H ngày 07/12/2022, anh H nhất trí về thời gian kết hôn cũng như thời gian sống ly thân của vợ chồng; dù anh cho rằng mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc chị D hỗn với bố mẹ chồng nhưng anh cũng đồng ý ly hôn với chị D. Về con chung- anh, chị có hai con chung như chị D trình bày. Hiện tại, cháu My đã lập gia đình, còn cháu Lập hiện đang sống cùng mẹ. Anh H có nguyện vọng sau khi ly hôn anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lập và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết. Cũng tại biên bản lấy lời khai này, anh H yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng pháp luật về thủ tục tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh các nghĩa vụ trong quá trình tham gia vụ kiện; bị đơn tuy không có mặt nhưng Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đã có lời

khai, yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Viện kiểm sát không có ý kiến gì về thủ tục tố tụng.

- Về nội dung và đường lối giải quyết vụ án: Về tình cảm: chị D và anh H lấy nhau có đăng ký kết hôn hợp pháp; nguyên nhân xin ly hôn là do anh H thường xuyên uống rượu đánh đập vợ con, chị D không còn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu được ly hôn là đúng quy định pháp luật; tại biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ anh H cũng đồng ý ly hôn nên đề nghị HĐXX công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị D và anh H; Về con chung; đề nghị giao con chung là Nguyễn Cảnh Lập cho chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H. Về tài sản chung và khoản nợ chung- đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Chị Dư Thị D có đơn yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Cảnh H, anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết đơn xin ly hôn của chị Dư Thị D là đúng quy định của pháp luật. Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Cảnh H, yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa (Điều 227; 228 BLTTDS).

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định pháp luật, anh Nguyễn Cảnh H đã nhận nhưng không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được (khoản 1 Điều 207 BLTTDS).

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Dư Thị D và anh Nguyễn Cảnh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 03/10/2002 tại UBND xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Do vậy giữa chị Dư Thị D và anh Nguyễn Cảnh H đã phát sinh quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H hay uống rượu, khi say thường đánh đập vợ con. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, chị Dư Thị D và các con đã thuê nhà ra ở riêng, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Đã qua nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải nhưng anh Nguyễn Cảnh H không đến làm việc nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Dư Thị D vẫn không thay đổi quan điểm và chị muốn được ly hôn với anh H. Như vậy, đời sống chung vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Dư Thị D xin được ly hôn anh Nguyễn Cảnh H là có căn cứ, nghĩ nên chấp nhận (Điều 51, 56 Luật HN và GĐ).

[2.2]. Về con chung: chị Dư Thị D và anh Nguyễn Cảnh H có hai con chung là Nguyễn Thị Huyền My, sinh ngày 20/8/2003 và Nguyễn Cảnh Lập, sinh ngày 25/6/2008. Cháu Nguyễn Thị Huyền My đã trên 18 tuổi, đã lập gia đình, chị D và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau khi vợ chồng sống ly thân nhau, cháu Nguyễn Cảnh Lập sống cùng với mẹ. Chị Dư Thị D có nguyện vọng sau khi ly hôn chị được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Cảnh Lập, sinh ngày 25/6/2008. Ý kiến của cháu Lập cũng muốn ở cùng mẹ. Xét về nguyện vọng của chị D và cháu Lập là chính đáng và phù hợp với thực tế cuộc sống của hai mẹ con nghĩ nên chấp nhận. Anh Nguyễn Cảnh H có nguyện vong được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lập và không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Nhưng hiện tại anh H đang điều trị bệnh, đi lại khó khăn, anh sống chỉ dựa vào trợ cấp xã hội hàng tháng, do vậy việc giao cháu Lập cho anh H sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của cháu cũng như các nhu cầu sinh hoạt khác. Chị Dư Thị D không yêu cầu anh H pH cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện và phù hợp với thực tế cuộc sống hiện tại của anh H, nghĩ nên chấp nhận.

Anh Nguyễn Cảnh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở (Điều 81, 82 và 83 Luật HN và GĐ).

[2.3]. Về tài sản chung và khoản nợ: chị Dư Thị D và anh Nguyễn Cảnh H không yêu cầu giải quyết. Xét thấy yêu cầu trên của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, nghĩ nên chấp nhận và không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc chị Dư Thị D pH chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Dư Thị D được ly hôn anh Nguyễn Cảnh H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Cảnh Lập, sinh ngày 25/6/2008 cho chị Dư Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho cho anh Nguyễn Cảnh H. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Dư Thị D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001315 ngày 09/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Chị Dư Thị D đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX Cửa Lò;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hưng Lam;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thế Lan